

Bản án số: 07/2020/HSST
Ngày 25-11-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM KHÊ, TỈNH P THỌ**

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Thảo

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Hà Thị Hải

2. Ông Nguyễn Việt Tú

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Phan Thị Hải - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 11 năm 2020, tại Tòa án nhân dân huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 04/2020/HSST ngày 16/10/2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2020/QĐXXST- HS ngày 06 tháng 11 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. NGUYỄN KIM T - sinh năm 1993. Tên gọi khác: không

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Khu 4, xã T, huyện C, tỉnh Phú Thọ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Trình độ văn hóa lớp: 09/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông: Nguyễn Thành L sinh năm 1966 và bà Nguyễn Thị L, SN 1965; Bị cáo chưa có vợ con; Tiền án, Tiền sự: Không.

Nhân thân: Tại Bản án số 60/2013/HSST ngày 12/09/2013 Nguyễn Kim T bị Tòa án nhân dân huyện Cẩm Khê xử phạt 18 tháng cải tạo không giam giữ về tội Gây rối trật tự công cộng, bị can đã chấp hành xong hình phạt và án phí;

Tại bản án số 24/2020/HSST ngày 15/7/2020, Nguyễn Kim T bị Tòa án nhân dân huyện Cẩm Khê xử phạt 08 tháng tù về tội Đánh bạc.

(Danh chỉ bản số 173 ngày 12/5/2020 lập tại Công an huyện Cẩm Khê)

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 11/5/2020, được áp dụng biện pháp ngăn chặn bảo lãnh từ ngày 20/05/2020 bị cáo tại ngoại tại xã T. Đến ngày 19/10/2020 bị cáo

đã đi chấp hành án phạt tù của bản án số 24 ngày 11/5/2020 của Tòa án nhân dân huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ (Có mặt).

2. TRẦN VĂN L - sinh năm 1969. Tên gọi khác: không

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Khu C, xã P, huyện C, tỉnh Phú Thọ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Công giáo; Giới tính: Nam; Trình độ văn hóa lớp: 06/10; Nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Trần Văn L (đã chết); và bà Nguyễn Thị S (đã chết); có vợ là Nguyễn Thị T, sinh năm 1972 và 02 người con; Tiền sự: Không.

Tiền án: Tại Bản án số 41/2019/HSST ngày 01/07/2019, Trần Văn L bị Tòa án nhân dân huyện Cẩm Khê xử phạt 20 tháng cải tạo không giam giữ và phạt bổ sung 20.000.000 đồng về tội Đánh bạc.

Nhân thân: Tại bản án số 24/1999/HSST ngày 25/5/1999 của Tòa án nhân dân huyện Sông Thao (này là huyện Cẩm Khê) xử phạt Trần Văn L 03 tháng tù về tội “Đánh bạc” và 06 tháng tù về tội “Cướp tài sản công dân” phạt bổ sung 1.000.000đ (hiện nay đã chấp hành xong).

(Danh chỉ bản số 172 ngày 12/5/2020 lập tại Công an huyện Cẩm Khê)

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 11/5/2020, được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 20/05/2020, hiện nay đang tại ngoại tại xã P, huyện C, tỉnh Phú Thọ (Có mặt).

Người có quyền lợi liên quan:

- Bà Nguyễn Thị L1- sinh năm 1965

Địa chỉ: khu 4, xã T, huyện C, tỉnh Phú Thọ (Vắng mặt)

- Chị Nguyễn Thị Th- sinh năm 1969

Địa chỉ: Khu C, xã P, huyện C, tỉnh Phú Thọ (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 17 giờ ngày 11/05/2020, Nguyễn Kim T, sinh năm 1993 ở khu 4, xã T, huyện C đi xe mô tô BKS 19G1-342.09 đến quán tạp hóa của anh Hoàng Bá L, sinh năm 1984 ở Khu 3, xã T thì gặp Trần Văn L, sinh năm 1969 ở khu C, xã P, huyện C. Tại đây, L rủ T đánh bạc dưới hình thức xóc tôm cua cá ăn tiền, T đồng ý. L liền đi ra chân cột điện lấy một bộ tôm cua cá đưa cho T (vì trước đó, L nhìn thấy 01 bộ tôm cua cá ở chân cột điện ở gần quán của anh L). Sau đó T và L đi ra ngoài đường, ngồi tại lề đường, bày bộ tôm cua cá ra để đánh bạc. Trước khi đánh bạc L có 800.000đ và sử dụng tất cả số tiền này vào mục đích đánh bạc. T có 4.600.000đ và sử dụng tất cả số tiền này vào mục đích đánh bạc. Khi T và L đang

đánh bạc bằng hình thức xúc tôm cua cá ăn tiền, thì có một số người dân đi qua đường cùng tham gia đánh bạc, tuy nhiên họ chỉ thả vài ván xong đi luôn, T và L đều không biết tên tuổi, địa chỉ những người này ở đâu.

Về hình thức đánh bạc xúc tôm cua cá, các đối tượng quy định như sau: Sử dụng 03 quân xúc xắc cho vào ca nhựa rồi đập nắp lên. Sau đó người cầm cái dùng tay lắc ca nhựa rồi để xuống tờ giấy A3 đã được trải trước đó. Người tham gia đánh bạc đặt tiền vào các hình in trên tờ giấy A3. Mỗi người có thể đặt tiền vào một hay nhiều ô, số tiền tối thiểu mỗi ô là 10.000 đồng, không quy định số tiền tối đa có thể đặt. Sau khi mỗi người chơi đặt tiền xong, người cầm cái mở ca nhựa ra. Người thắng là người đặt tiền vào ô trùng với mặt ngửa hướng lên trên của quân xúc xắc và được người cầm cái trả số tiền tương ứng với số tiền đã đặt cược trước đó. Nếu có cả hai hoặc cả ba quân xúc xắc có mặt ngửa cùng nhau thì người thắng sẽ được gấp đôi số tiền mặt. Người thua là người đặt tiền vào ô không trùng với mặt ngửa của quân xúc xắc. Số tiền mà họ đặt thua thì người cầm cái sẽ thu số tiền này.

Với hình thức đánh bạc nêu trên L và T đánh bạc liên tục đến khoảng 19 giờ cùng ngày thì bị Công an xã T phát hiện và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Về số tiền dùng vào việc đánh bạc, các đối tượng khai nhận: Trần Văn L 2.120.000đ; Nguyễn Kim T 4.410.000đ. Các bị cáo sử dụng toàn bộ số tiền trên để đánh bạc. Tổng số tiền các bị cáo đã sử dụng đánh bạc là 6.530.000đ (Sáu triệu năm trăm ba mươi nghìn đồng).

Cáo trạng số 53/2020/CT-VKS- HS ngày 09/10/2020 Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ truy tố các bị cáo: Nguyễn Kim T, Trần Văn L về tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm a khoản 1 Điều 55; khoản 1 Điều 56 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Kim T.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; khoản 2 Điều 56 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Trần Văn L.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Kim T và Trần Văn L phạm tội “Đánh bạc”

Xử phạt bị cáo Nguyễn Kim T từ 08 đến 09 tháng tù. Tổng hợp với phần hình phạt còn lại của Bản án số 24/2020/HSST ngày 15/7/2020 của Tòa án nhân dân huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ. Buộc bị cáo T phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án. Bị cáo được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/5/2020 đến ngày 20/5/2020. Thời hạn tù được tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Xử phạt bị cáo Trần Văn L từ 09 đến 10 tháng tù. Tổng hợp với phần hình phạt chưa chấp hành xong của Bản án số 41/2019/HSST ngày 01/7/2019 của Tòa án nhân dân huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ, quy đổi thành hình phạt tù là 03 tháng 29 ngày. Buộc bị cáo L phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án. Bị cáo được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam (từ ngày 11/5/2020 đến ngày 20/5/2020). Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 tờ giấy khổ A3; 03 quân xúc xắc hình hộp vuông làm bằng giấy; 01ca nhựa màu đỏ; 01 nắp nhựa hình tròn màu vàng.

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền: 6.530.000 đồng, tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam.

Xác nhận: bà Nguyễn Thị L1 (mẹ đẻ T) đã nhận lại xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave alpha màu đỏ- BKS 19G1 342-09; Chị Nguyễn Thị Th (vợ của L) đã nhận lại các tài sản gồm: 01 xe mô tô nhãn hiệu VALOUR, BKS-19K7-4522; 01 đăng ký xe mô tô mang tên Nguyễn Quốc Đ, 01 giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện bắt buộc cấp cho xe mô tô BKS-19K7-4522 và 02 điện thoại di động (01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO vỏ màu hồng không gắn sim; 01 điện thoại di động NOKIA 1280, vỏ màu ghi, bên trong lắp sim số 0985418050); Trần Văn L đã nhận lại tài sản là 01 giấy phép lái xe mang tên Trần Văn L. (Theo biên bản về việc trả lại đồ vật, tài liệu của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cẩm Khê ngày 03/6/2020).

Về án phí: Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định

Tại phiên tòa, các bị cáo đều thừa nhận hành vi phạm tội của mình, không tham gia tranh luận đối với bản luận tội và đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng: các bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt để có cơ hội sửa chữa

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng:

Các quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Cẩm Khê, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Khê, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến gì hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến

hành tố tụng. Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng pháp luật.

[2]. Về những chứng cứ xác định có tội, chứng cứ xác định không có tội:

Căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nhau và phù hợp với các tài liệu, lời khai của bị cáo có trong hồ sơ vụ án về thời gian, diễn biến nội dung sự việc, có căn cứ kết luận: Vào khoảng 17 giờ 00 phút ngày 11/5/2020, Nguyễn Kim T đi xe mô tô BKS 19G1- 34209 đến quán tạp hóa của anh Hoàng Bá L ở khu 3, xã T, huyện C, tỉnh Phú Thọ, thì gặp Trần Văn L, sinh năm 1969 ở khu C, xã P, huyện C. Tại đây L rủ T đánh bạc dưới hình thức đánh bạc xóc Tôm của cá ăn tiền. T đồng ý, L liền đi ra chân cột điện lấy một bộ Tôm, cua, cá đưa cho T, sau đó cả hai đi ra ngoài đường, ngồi tại lề đường, bày bộ Tôm của cá ra để đánh. Khi T và L đánh bạc bằng hình thức xóc Tôm của cá thì có một số người dân đi qua đường cùng tham gia đánh bạc, tuy nhiên họ chỉ thả vài ván rồi đi luôn, T, L đều không biết tên, tuổi, địa chỉ của những người này. Trước khi đánh bạc L có 800.000 đồng, T có 4.600.000 đồng. T, L cùng chơi liên tục đến 19 giờ 00 phút cùng ngày thì bị Công an xã T phát hiện và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và đưa 02 đối tượng cùng vật chứng về Cơ quan CSĐT Công an huyện Cẩm Khê làm rõ.

Tổng số tiền các bị cáo thừa nhận sử dụng vào việc đánh bạc là 6.530.000 đồng, đủ định L1 để truy tố các bị cáo về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

Các bị cáo đều nhận thức được hành vi đánh bạc sát phạt nhau được thua bằng tiền nhưng vẫn cố tình thực hiện. Tuy nhiên đây là vụ án đồng phạm mang tính chất giản đơn, tính chất của hành vi phạm tội là ít nghiêm trọng, hành vi đánh bạc của các bị cáo đã xâm phạm trật tự công cộng được pháp luật bảo vệ, dẫn đến các hành vi nghiêm trọng khác, làm ảnh hưởng đến an ninh chính trị trên địa bàn, ảnh hưởng đến môi trường và cuộc sống lành mạnh trong dân cư, dư luận xã hội bất bình, lên án, do đó hành vi phạm tội của các bị cáo thỏa mãn các yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc”, cần phải xử lý nghiêm.

Tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự: *“Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.”*

[3]. Về các tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân

thân của các bị cáo:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Kim T và Trần Văn L luôn thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải, các bị cáo được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị cáo Nguyễn Kim T không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tuy nhiên bị cáo đã có lần vi phạm pháp luật, không lấy đó làm bài học cải tạo, sửa chữa cho chính mình nay lại tiếp tục vi phạm nên cần cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian để giáo dục bị cáo trở thành người tốt, có ích cho xã hội. Ngoài ra còn phải tổng hợp với phần hình phạt còn lại chưa thi hành xong của bị cáo tại Bản án số 24/2020/HSST ngày 15/7/2020 của Tòa án nhân dân huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ là 7 tháng 24 ngày tù (bị cáo đã thi hành án tù ngày 19/10/2020 đến ngày Tòa án xét xử 25/11/2020 là 01 tháng 08 ngày tù). Buộc bị cáo T phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án theo quy định pháp luật.

Đối với bị cáo Trần Văn L, bản thân đã nhiều lần vi phạm pháp luật, bị xử phạt bằng các bản án, chưa được xóa án tích nay lại tiếp tục vi phạm, vì vậy bị cáo phải chịu 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm, quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của BLHS, cần cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian để giáo dục bị cáo trở thành người tốt, có ích cho xã hội. Ngoài ra còn phải tổng hợp với phần hình phạt bị cáo chưa chấp hành xong của Bản án số 41/2019/HSST ngày 01/7/2019 của Tòa án nhân dân huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ là 11 tháng 27 ngày cải tạo không giam giữ, được quy đổi thành 03 tháng 29 ngày tù (đã thi hành án tù ngày 13/8/2019 đến ngày phạm tội mới 11/5/2020 là 08 tháng 03 ngày cải tạo). Buộc bị cáo L phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án theo quy định pháp luật.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Khoản 3 Điều 321 của Bộ luật hình sự quy định “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng*”. Xét thấy bị cáo Nguyễn Kim T và Trần Văn L không có tài sản riêng, sống phụ thuộc gia đình nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về tội danh, hình phạt đối với các bị cáo là phù hợp.

[5]. Về xử lý vật chứng vụ án: Xét thấy các vật chứng gồm: 01 tờ giấy khổ A3; 03 quân xúc xắc hình hộp vuông làm bằng giấy; 01ca nhựa màu đỏ; 01 nắp nhựa hình tròn màu vàng, đây là vật có liên quan đến tội phạm, không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu để tiêu hủy.

Đối với số tiền 6.530.000 đồng, đây là tiền các bị cáo dùng để đánh bạc, có liên quan đến tội phạm nên cần tịch thu để nộp vào ngân sách nhà nước.

Còn lại các vật chứng cơ quan điều tra đã thu giữ và trả lại cho chủ sở hữu thì cần xác nhận

[6]. Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

[1]. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm a khoản 1 Điều 55; khoản 1 Điều 56 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Kim T.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm b khoản 1 Điều 55; khoản 2 Điều 56 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Trần Văn L.

Tuyên bố các bị cáo: Nguyễn Kim T, Trần Văn L phạm tội “Đánh bạc”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Kim T 09 (chín) tháng tù. Tổng hợp với phần hình phạt còn lại của Bản án số 24/2020/HSST ngày 15/7/2020 của Tòa án nhân dân huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ là 06 (sáu) tháng 22 (hai hai) ngày tù. Buộc bị cáo T phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án là 15 (mười lăm) tháng 22 (hai hai) ngày tù, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 11/5/2020 đến ngày 20/5/2020. Thời hạn tù được tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Xử phạt bị cáo Trần Văn L 10 (Mười) tháng tù. Tổng hợp với phần hình phạt chưa chấp hành xong của Bản án số 41/2019/HSST ngày 01/7/2019 của Tòa án nhân dân huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ là 11 (mười một) tháng 27 (hai bảy) ngày cải tạo không giam giữ, được quy đổi thành 03 (ba) tháng 29 (hai chín) ngày tù. Buộc bị cáo L phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án là 13 (mười ba) tháng 29 (hai chín) ngày tù, được trừ thời gian tạm giữ (từ ngày 11/5/2020 đến ngày 20/5/2020). Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án.

[2]. Về xử lý vật chứng vụ án: Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) tờ giấy khổ A3, trên một mặt giấy có 06 hình tròn in hình lần lượt là con Gà, Hồ lô (Bầu), Con Hươu, con Cá, con Cua, con Tôm; 03 (ba) quân xúc xắc hình hộp vuông làm bằng giấy, mỗi mặt có in hình con Gà, Hồ lô (Bầu), Con Hươu, con Cá, con Cua, con Tôm, có dán băng dính ở mặt ngoài; 01 (một) ca nhựa màu đỏ, ½ phía trên bên ngoài dán băng dính màu đen; 01 (một) nắp nhựa hình tròn màu vàng (theo biên bản giao, nhận vật chứng đến Chi cục thi hành án dân sự huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ ngày 16/10/2020).

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 6.530.000 đồng (theo biên bản giao, nhận vật chứng đến Chi cục thi hành án dân sự huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ ngày 16/10/2020).

Xác nhận: bà Nguyễn Thị L1 (mẹ đẻ T) đã nhận lại xe mô tô nhãn hiệu Honda

Wave alpha màu đỏ- BKS 19G1 342-09; Chị Nguyễn Thị Th (vợ của L) đã nhận lại các tài sản gồm: 01 xe mô tô nhãn hiệu VALOUR, BKS-19K7- 4522; 01 đăng ký xe mô tô mang tên Nguyễn Quốc Đ, 01 giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện bắt buộc cấp cho xe mô tô BKS-19K7- 4522 và 02 điện thoại di động (01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO vỏ màu hồng không gắn sim; 01 điện thoại di động NOKIA 1280, vỏ màu ghi, bên trong lắp sim số 0985418050); Trần Văn L đã nhận lại tài sản là 01 giấy phép lái xe mang tên Trần Văn L. (Theo biên bản về việc trả lại đồ vật, tài liệu của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cẩm Khê ngày 03/6/2020).

[3]. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và L phí Tòa án đối với các bị cáo.

Buộc các bị cáo: Nguyễn Kim T, Trần Văn L mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có mặt được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ để yêu cầu xét xử phúc thẩm. Người có quyền lợi liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được giao, nhận bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Phú Thọ, huyện CK;
- CQĐT - Công an huyện Cẩm Khê;
- CQCSTHAHS- CA huyện Cẩm Khê;
- Chi cục THADS huyện Cẩm Khê;
- Sở tư pháp tỉnh Phú Thọ;
- UBND xã T, xã P
- Các Bị cáo
- Lưu HS, VP, THAHS.

TM. Hội đồng xét xử sơ thẩm
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Thị Thảo